



BẢNG TIN PHÁP LUẬT

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KIỂM TOÁN

TAF

THÁNG 08/2018



Taf.vn



[Fanpage TAF](#)



[Kênh YouTube](#)

I. QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

► Văn bản pháp luật

Nội dung tóm tắt

[Nghị định số 81/2018/NĐ-CP](#)

1. Quy định mới về khuyến mại

[Công văn số 43767/CT-TTHT](#)

2. Lãi vay từ các bên độc lập cũng bị khống chế theo hạn mức 20%

[Công văn số 4420/TCHQ-TXNK](#)

3. Không cho phép nộp dẫn tiền chậm nộp



1. Quy định mới về khuyến mại

Ngày 22/05/2018 Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2018/NĐ-CP quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại, theo đó:

Một trong những điểm mới của Nghị định là bổ sung 2 quy định khuyến mại mới, cụ thể:

Về hạn mức khuyến mại, cơ bản vẫn không được vượt quá 50% giá trị của HHDV được khuyến mại như quy định hiện nay. Tuy nhiên, Nghị định cho phép áp dụng hạn mức khuyến mại đến 100% trong các trường hợp tổ chức chương trình khuyến mại tập trung, như chương trình khuyến mại tập trung theo giờ, ngày, tuần, tháng, mùa khuyến mại hoặc các đợt khuyến mại vào dịp lễ, tết theo pháp luật lao động (Điều 6).



1. Quy định mới về khuyến mại

Thương nhân thực hiện các chương trình khuyến mại có tổng giá trị giải thưởng, quà tặng dưới 100 triệu đồng và thương nhân chỉ thực hiện bán hàng và khuyến mại thông qua sàn giao dịch thương mại điện tử, website khuyến mại trực tuyến thì không phải thực hiện thủ tục hành chính thông báo thực hiện khuyến mại đến Sở Công Thương nơi tổ chức chương trình khuyến mại (Điều 17).

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2018 và thay thế Nghị định số 37/2006/NĐ-CP ngày 04/4/2006.



2. Lãi vay từ các bên độc lập cũng bị khống chế theo hạn mức 20%

Ngày 26/06/2018 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 43767/CT-TTHT về chính sách thuế, theo đó:

Quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định 20/2017/NĐ-CP, đối với doanh nghiệp có phát sinh giao dịch liên kết thì chỉ được hạch toán chi phí lãi vay tối đa không quá 20% tổng lợi nhuận thuần cộng với chi phí lãi vay, chi phí khấu hao trong kỳ.

Theo Cục thuế TP. Hà Nội, hạn mức hạch toán chi phí lãi vay 20% nêu trên được áp dụng cho tổng chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ, không phân biệt chi phí lãi vay phát sinh từ các bên liên kết hay các bên độc lập.



2. Lãi vay từ các bên độc lập cũng bị khống chế theo hạn mức 20%


Ngày 26/07/2018 Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 4420/TCHQ-TXNK về tiền chậm nộp, theo đó:

Quy định tại khoản 25 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 và Điều 39 Nghị định 83/2013/NĐ-CP, hiện nay chỉ có chính sách cho nộp dần "nợ thuế", chưa cho nộp dần "tiền chậm nộp".

Vì vậy, khi phát sinh tiền chậm nộp thuế, doanh nghiệp bắt buộc phải đóng đủ một lần, không được phép nộp dần tiền chậm nộp.



II. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

 Văn bản pháp luật	Nội dung tóm tắt
Công văn số 49275/CT-TTHT	1. Tổ chức hội thảo bên ngoài DNCX không được hưởng thuế GTGT 0%
Công văn số 54473/CT-TTHT	2. Nhận tiền bồi thường hợp đồng được miễn trích nộp thuế GTGT

1. Tổ chức hội thảo bên ngoài DNCX không được hưởng thuế GTGT 0%

Ngày 16/07/2018 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 49275/CT-TTHT về chính sách thuế, theo đó:

Quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư 130/2016/TTBTC, dịch vụ tổ chức hội nghị tại Việt Nam không được hưởng thuế GTGT 0%.

Trường hợp Công ty cung cấp dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo cho DNCX, nhưng địa điểm tổ chức hội nghị, hội thảo nằm ngoài DNCX thì không được hưởng thuế GTGT 0%, phải chịu thuế suất 10%.

Nếu Công ty đã lập hóa đơn và áp dụng sai thuế suất GTGT thì các bên phải lập biên bản ghi rõ sai sót, đồng thời lập hóa đơn điều chỉnh thuế suất theo đúng quy định.

2. Nhận tiền bồi thường hợp đồng được miễn trích nộp thuế GTGT

Ngày 03/08/2018 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 54473/CT-TTHT về thuế GTGT đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại, theo đó:

Khoản thu về bồi thường thuộc các trường hợp được miễn xuất hóa đơn và miễn trích nộp thuế GTGT quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư 219/2013/TT-BTC

Theo đó, nếu Công ty được Công ty đối tác thanh toán khoản tiền bồi thường thiệt hại do đề nghị thanh lý hợp đồng trước thời hạn thì chỉ cần lập phiếu thu, miễn xuất hóa đơn và khai nộp thuế GTGT.



III. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

▶ Văn bản pháp luật	Nội dung tóm tắt
Công văn số 51692/CT-TTHT	1. Tư vấn theo hợp đồng dịch vụ phải chịu thuế TNCN 10%
Công văn số 51502/CT-TTHT	2. Bảo hiểm bắt buộc đã đóng ở bản xứ được giảm trừ khi tính thuế TNCN

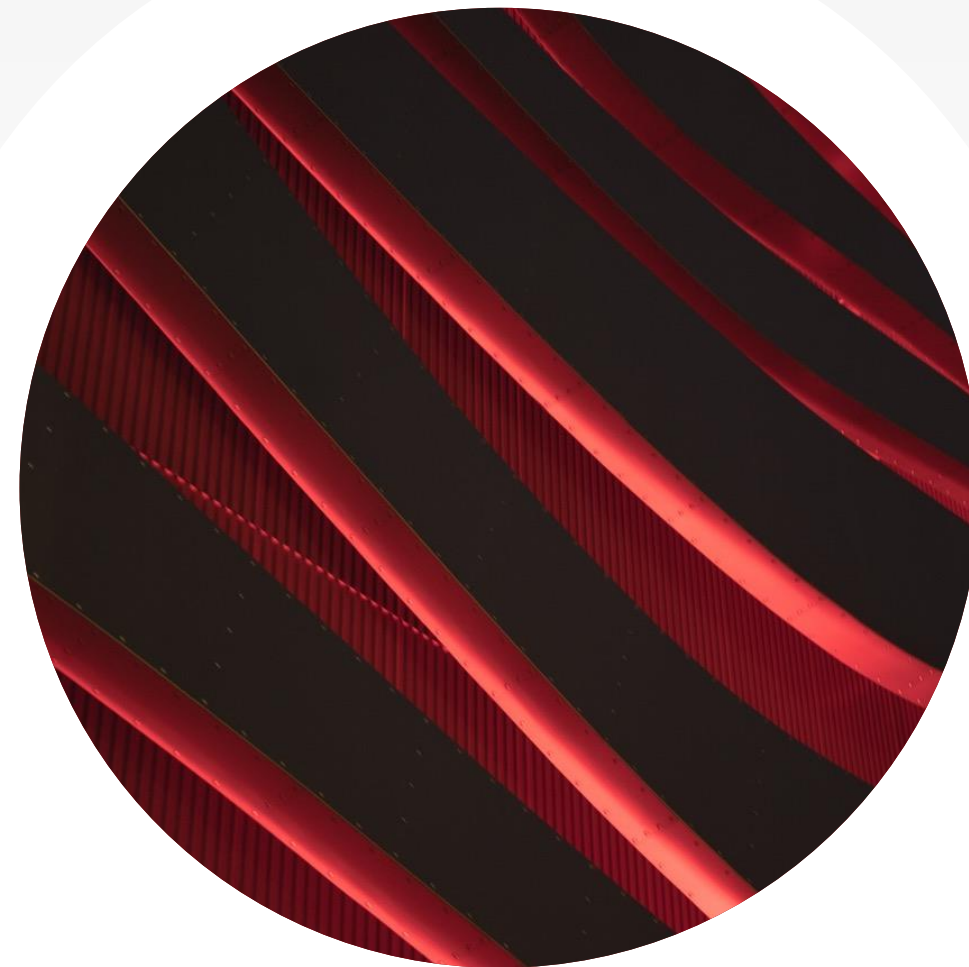
1. Tư vấn theo hợp đồng dịch vụ phải chịu thuế TNCN 10%

Ngày 25/07/2018 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 51692/CT-TTHT về chính sách thuế TNCN, theo đó:

Quy định tại điểm i khoản 1 Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC, cá nhân cư trú không có HĐLĐ phải chịu thuế TNCN theo tỷ lệ 10%.

Trường hợp Công ty ký hợp đồng dịch vụ với các cá nhân (không kinh doanh) để thực hiện hoạt động tư vấn thi công thì xem như không có HĐLĐ nên phải khấu trừ thuế TNCN với tỷ lệ 10%.

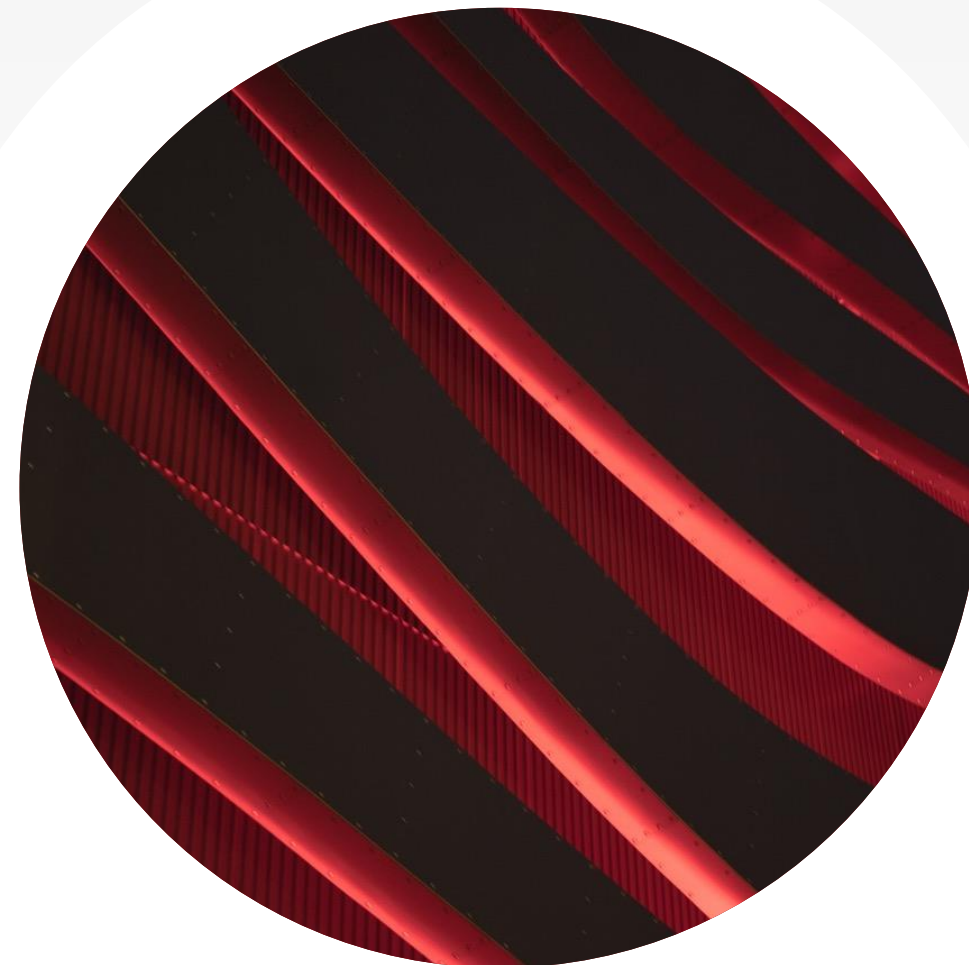
Kết thúc năm, các cá nhân này có trách nhiệm tổng hợp toàn bộ thu nhập từ tiền lương, tiền công để khai quyết toán với cơ quan thuế (nếu thuộc đối tượng bắt buộc quyết toán).



2. Bảo hiểm bắt buộc đã đóng ở bản xứ được giảm trừ khi tính thuế TNCN

Ngày 24/07/2018 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 51502/CT-TTHT về chính sách thuế, theo đó:

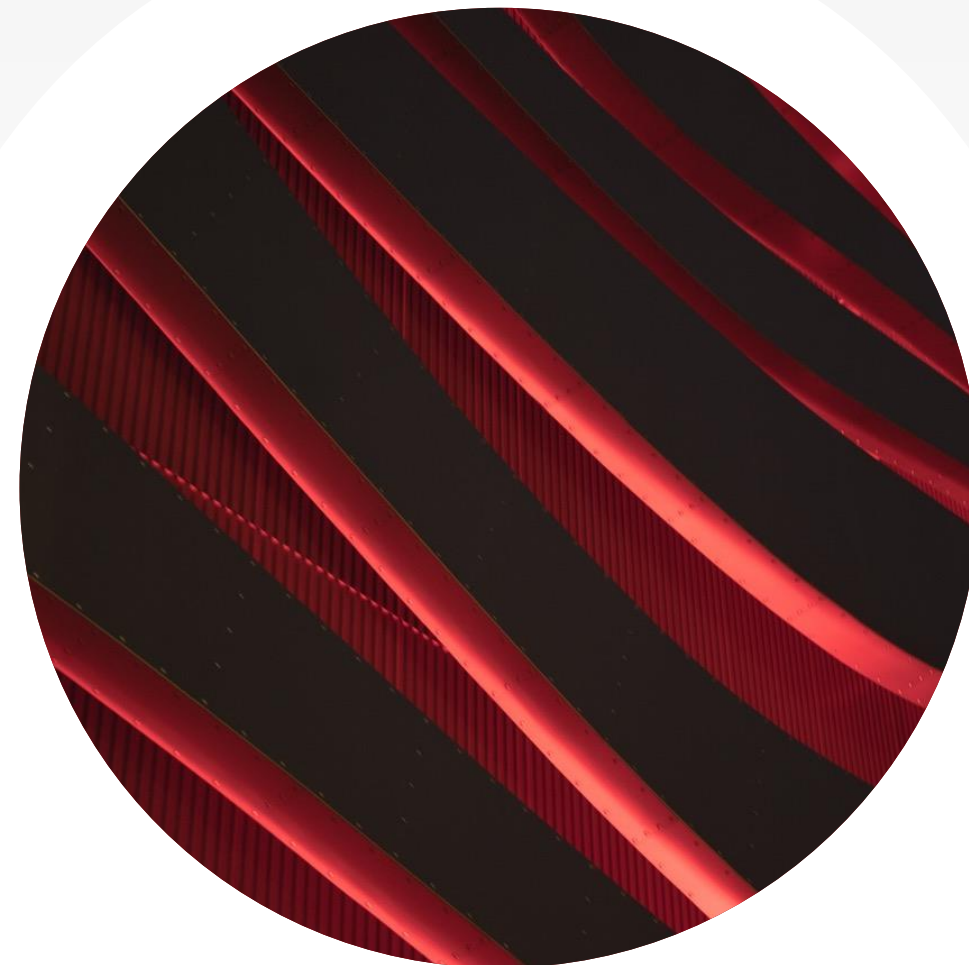
Quy định tại điểm e.1 khoản 2 Điều 26 Thông tư 111/2013/TT-BTC, người nước ngoài là cá nhân cư trú tại Việt Nam nếu phát sinh thêm tiền lương do công ty mẹ ở nước ngoài chi trả và đã bị khấu trừ thuế thì số thuế đã nộp ở nước ngoài được trừ vào số thuế phải nộp tại Việt Nam



2. Bảo hiểm bắt buộc đã đóng ở bản xứ được giảm trừ khi tính thuế TNCN

Hồ sơ chứng minh số thuế TNCN đã nộp ở nước ngoài thực hiện theo quy định tại điểm b.2.1 khoản 3 Điều 21 Thông tư 92/2015/TT-BTC.

Trường hợp người này có tham gia đóng các khoản bảo hiểm bắt buộc ở bản xứ tương tự như ở Việt Nam (ví dụ BHXH, BHYT, BHTN...) thì các khoản phí bảo hiểm đó được trừ khi tính thuế TNCN (điểm c khoản 2 Điều 9 Thông tư 111/2013/TT-BTC).



IV. BẢO HIỂM XÃ HỘI

► Văn bản pháp luật

[Công văn số 3016/LĐTBXH-BHXH](#)

[Công văn số 51502/CT-TTHT](#)

Nội dung tóm tắt

1. Bảo hiểm xã hội của khoản phụ cấp chuyên cần
2. Bảo hiểm bắt buộc đã đóng ở bản xứ được giảm trừ khi tính thuế TNCN



1. Bảo hiểm xã hội của khoản phụ cấp chuyên cần

Ngày 30/07/2018 Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Công văn số 3016/LĐTBXH-BHXH về tiền lương đóng BHXH bắt buộc từ ngày 01/01/2018, theo đó:

Quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật BHXH số 58/2014/QH13, kể từ ngày 1/1/2018, tiền lương đóng BHXH bao gồm cả các khoản bổ sung khác.

Tuy nhiên, chỉ bắt buộc đóng BHXH đối với khoản bổ sung khác "xác định được mức tiền cụ thể cùng với mức lương thỏa thuận trong hợp đồng lao động và trả thường xuyên trong mỗi kỳ trả lương".



1. Bảo hiểm xã hội của khoản phụ cấp chuyên cần

Trường hợp các khoản phụ cấp ca và phụ cấp chuyên cần không xác định được trước thì không phải là khoản bổ sung khác bắt buộc đóng BHXH.

Riêng đối với trợ cấp xa nhà sẽ được chi trả hằng tháng và xác định trước cho nhân viên luân chuyển, theo Bộ Lao động TB&XH, để xác định có bắt buộc đóng BHXH hay không thì cần phải xác định rõ nguồn tiền chi trả cho khoản phúc lợi này.



2. Bảo hiểm bắt buộc đã đóng ở bản xứ được giảm trừ khi tính thuế TNCN

Ngày 16/07/2018 Bảo hiểm xã hội ban hành Quyết định số 888/QĐ-BHXH về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 595/QĐBHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, theo đó:

Một trong những sửa đổi quan trọng của Quyết định này là cho phép các chi nhánh được lựa chọn đóng BHXH tập trung tại Công ty mẹ, thay vì trước đây bắt buộc phải đóng ngay tại địa phương chi nhánh hoạt động (khoản 1 Điều 1).

Ngoài ra, theo quy định bổ sung tại Quyết định này, đối với thời gian trốn đóng BHXH kể từ năm 2016 trở đi, lãi suất tính tiền lãi chậm đóng được căn cứ theo mức lãi suất chậm đóng tính theo tháng áp dụng đối với từng năm.



2. Bảo hiểm bắt buộc đã đóng ở bản xứ được giảm trừ khi tính thuế TNCN

Riêng trường hợp truy thu BHXH đối với người đi làm việc ở nước ngoài và truy thu BHXH do điều chỉnh tăng tiền lương thì lãi suất tính tiền lãi truy thu được căn cứ theo mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân của năm trước liền kề năm tính truy thu.

Hồ sơ làm căn cứ cấp, điều chỉnh sổ BHXH và thẻ BHYT cũng được sửa đổi, bổ sung. Chi tiết tham khảo Phụ lục đính kèm.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2018.



V. THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU

Văn bản pháp luật

[Công văn số 4167/TXNK-TGHQ](#)

[Công văn số 8861/BTC-CST](#)

Nội dung tóm tắt

1. Cước vận tải chỉ phải chịu thuế nhập khẩu nếu do bên mua thanh toán
2. Hàng tái nhập chỉ được hoàn thuế XK khi chưa sử dụng





1. Cước vận tải chỉ phải chịu thuế nhập khẩu nếu do bên mua thanh toán

Ngày 26/07/2018 Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 4167/TXNK-TGHQ về vướng mắc về trị giá hải quan, theo đó:

Quy định tại điểm g khoản 2 Điều 13 Thông tư 39/2015/TT-BTC, chi phí vận tải và chi phí có liên quan đến việc vận chuyển hàng hóa đến cửa khẩu nhập đầu tiên là khoản phải cộng vào trị giá hàng nhập khẩu.

Tuy nhiên, chi phí vận tải chỉ phải cộng vào trị giá tính thuế khi thỏa mãn đủ 3 điều kiện sau:

- Do người mua thanh toán và chưa được tính trong trị giá thực tế đã thanh toán hay sẽ phải thanh toán;
- Phải liên quan đến hàng hóa nhập khẩu;
- Có số liệu khách quan, định lượng được, phù hợp với các chứng từ có liên quan.



2. Hàng tái nhập chỉ được hoàn thuế XK khi chưa sử dụng

Ngày 25/07/2018 Bộ Tài chính ban hành Công văn số 8861/BTC-CST về chính sách thuế xuất nhập khẩu, theo đó:

Quy định tại điểm a khoản 7 Điều 114 Thông tư 38/2015/TT-BTC, hàng hóa đã xuất khẩu nhưng phải nhập khẩu trở lại Việt Nam được hoàn thuế xuất khẩu và không phải nộp thuế nhập khẩu.

Tuy nhiên, hàng hóa tái nhập phải đáp ứng điều kiện "chưa qua quá trình sản xuất, gia công, sửa chữa hoặc sử dụng ở nước ngoài".

THANK YOU



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KIỂM TOÁN TAF



0978.666.600



info@taf.vn



Taf.vn



[Fanpage TAF](#)



[Kênh YouTube](#)